**CHỨC NĂNG XÃ HỘI CỦA NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM HIỆN NAY THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP**

**Hoàng Thị Quyên**

Chức năng xã hội là một chức năng cơ bản của Nhà nước, tồn tại khách quan trong tất cả các kiểu nhà nước, là chức năng xuất phát từ nhu cầu chung, lợi ích chung của toàn bộ xã hội, nhằm tổ chức và quản lý đời sống cộng đồng, duy trì một trật tự chung đảm bảo cho xã hội tồn tại và phát triển. Trong lịch sử các tư tưởng và học thuyết pháp lý đã từng xuất hiện những quan điểm về chức năng xã hội của Nhà nước. Dưới nhiều cấp độ và cách thể hiện khác nhau, nhiều nhà tư tưởng trong các thời kỳ phát triển của xã hội đã thừa nhận Nhà nước có chức năng xã hội nhưng những quan điểm đó có sự khác nhau do bị chi phối bởi lợi ích giai cấp và điều kiện lịch sử. Trong những năm gần đây, trước những đổi thay lớn lao của đời sống quốc tế và sự sụp đổ của hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu, đòi hỏi chúng ta phải có sự nhận thức lại đúng đắn các quan điểm của học thuyết Mác - Lênin, trong đó có việc nhận thức lại một số vấn đề lý luận về Nhà nước và pháp luật. Trong thời đại ngày nay, khi mà những tiến bộ, những thành tựu của khoa học kỹ thuật đã làm cho sự phát triển toàn diện của mỗi cá nhân trở thành một tất yếu như Mác đã từng tiên đoán thì xu hướng chung của các Nhà nước trên thế giới là xác định lại vai trò của mình trong xã hội, từ đó Nhà nước hướng các hoạt động vào các lĩnh vực của đời sống xã hội, vì sự phát triển toàn diện của con người. Do đó, vấn đề chức năng xã hội của Nhà nước đang trở thành đối tượng nghiên cứu của nhiều lĩnh vực khoa học (chính trị, pháp lý) trở thành mối quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu trong các chế độ Nhà nước khác nhau. Từ sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, trong tất cả các giai đoạn phát triển của mình, với tính cách là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, trong điều kiện hoàn cảnh cụ thể, Nhà nước ta đã thực hiện chức năng xã hội ở những mức độ và hình thức nhất định. Con người luôn được coi là mục tiêu và động lực của sự phát triển xã hội: “Mục đích của chủ nghĩa xã hội là gì? Nói một cách đơn giản và dễ hiểu là: không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, trước hết là nhân dân lao động” [11, *tr 22*]. “Nhân tố con người, chủ thể của mọi sáng tạo, mọi nguồn của cải vật chất và văn hóa, mọi nền văn minh. Chăm sóc, bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng văn minh” [6, *tr 5*]. Tinh thần này đã được thể hiện nhất quán trong tất cả các giai đoạn phát triển của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đặc biệt là từ khi thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, các văn kiện của Đảng Cộng sản Việt Nam và Hiến pháp 2013 càng khẳng định rõ vai trò, chức năng xã hội của Nhà nước. Điều 3 Hiến pháp 2013 ghi nhận: “Nhà nước bảo đảm và không ngừng phát huy quyền làm chủ về mọi mặt của nhân dân., xây dựng đất nước giàu mạnh, thực hiện công bằng xã hội, mọi người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện”. Văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII của Đảng ta cũng đã xác định: “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt Nam. Đó là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, quản lý mọi mặt đời sống xã hội bằng pháp luật, đưa đất nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa” [7, *tr 56*]. Ở nước ta hiện nay, trên phương diện lý luận, đã xuất hiện một số quan điểm khác nhau về vai trò, phạm vi, nội dung, phương thức thực hiện chức năng xã hội của Nhà nước. Những quan điểm đó có ý nghĩa chi phối, ảnh hưởng lớn đến việc củng cố và hoàn thiện Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đến mục tiêu xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên đây vẫn còn là một vấn đề khá mới mẻ. Điều đó chứng tỏ trên phương diện nhận thức, lý luận, chức năng của Nhà nước nói chung, chức năng xã hội của Nhà nước nói riêng là những vấn đề quan trọng cần được quan tâm đúng mức. Những năm qua, nhất là từ khi thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, chúng ta đã đạt nhiều thành tựu quan trọng trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, vẫn còn nhiều vấn đề xã hội bức xúc đòi hỏi Nhà nước phải tiếp tục giải quyết với tư cách là chủ thể tổ chức và quản lý xã hội. Từ thực trạng đó, đặt ra yêu cầu là vấn đề chức năng xã hội của Nhà nước cần được tiếp tục nghiên cứu một cách có hệ thống, góp phần bổ sung lý luận khoa học cho công cuộc củng cố và hoàn thiện Nhà nước ta trong giai đoạn cách mạng hiện nay

1. **Khái niệm về chức năng của Nhà nước**

Bản chất của nhà nước quyết định các chức năng cơ bản của mình. Trong đời sống xã hội có nhà nước, căn cứ trên tình hình thực tế của từng giai đoạn cụ thể đã quy định các phương hướng hoạt động của nhà nước trong từng giai đoạn đó, các phương hướng hoạt động cơ bản của nhà nước trong khoa học pháp lý được gọi là chức năng của nhà nước.

Chức năng của nhà nước là những phương hướng hoạt động cơ bản của nhà nước nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của nhà nước trong các giai đoạn phát triển cụ thể.

Về bản chất, việc thực hiện các chức năng nhà nước bao giờ cũng là hoạt động thực hiện quyền lực nhà nước trên các lĩnh vực hoạt động khác nhau của đời sống xã hội. Trong nhà nước việc thực hiện chức năng nhà nước luôn gắn chặt với việc thực hiện quyền lực nhân dân.

Là một bộ phận hợp thành của đời sống xã hội có nhà nước, cũng như bất kỳ một hiện tượng xã hội nào chức năng của nhà nước không đứng im mà nó luôn có sự vận động và phát triển. Trong đời sống, căn cứ vào nhiệm vụ, mục tiêu của nhà nước ở từng giai đoạn cụ thể mà tương ứng với nó nhà nước có những chức năng khác nhau, ngay cả một chức năng cũng có sự thay đổi về nội dung để phù hợp với đời sống xã hội.

Mặc dù chức năng của nhà nước là những hoạt động riêng, nhưng giữa các chức năng có sự tác động qua lại, tương hỗ lẫn nhau cùng hướng tới việc thực hiện mục tiêu và nhiệm vụ của nhà nước, vì thế chức năng của nhà nước hợp thành một hệ thống thống nhất có ảnh hưởng, tác động lẫn nhau, thể hiện sự nhất quán và đồng bộ. Để thực hiện hệ thống chức năng này một bộ máy nhà nước với những cơ quan tương ứng đã được thiết lập. Về nguyên tắc, các nhà nước xã hội chủ nghĩa đều có những chức năng giống nhau, song do xuất phát từ đặc điểm riêng biệt về các phương diện cụ thể của đời sống xã hội trong từng nước không giống nhau mà theo đó trong mỗi nước có những sự khác biệt về mức độ, phạm vi và phương pháp thực hiện chức năng.

1. **Khái niệm về chức năng xã hội của Nhà nước**

Chức năng xã hội của Nhà nước nói chung là phương diện hoạt động cơ bản của Nhà nước thể hiện bản chất chính trị- xã hội của Nhà nước trong việc thực hiện các trách nhiệm, nhiệm vụ của xã hội ở các giai đoạn phát triển của lịch sử nhất định.

Chức năng này tác động vào các lĩnh vực xã hội của đời sống xã hội. Thể hiện rõ nét vai trò của bản chất xã hội của Nhà nước. Trên cơ sở đó, chúng ta có thể xem xét chức năng xã hội của Nhà nước trên hai phương diện:

Chức năng xã hội của nhà nước là phương diện hoạt động cơ bản của nhà nước tác động đén các lĩnh vực xã hội có liên quan đến tất cả cộng đồng xã hội, để giải quyết những vấn đề xã hội mang tính tổng thể, vì lợi ích chung của toàn xã hội.

Chức năng xã hội của Nhà nước là phương diện hoạt động cơ bản của Nhà nước liên quan đến bộ phận dân cư, nhằm bảo trợ đối tượng này.

1. **Vai trò của chức năng xã hội**

Theo C.Mác và Ph.Ăngghen, nhà nước tiếp cận dưới góc độ triết học có hai chức năng là chức năng giai cấp và chức năng xã hội. Chức năng giai cấp là chức năng bảo vệ lợi ích và địa vị thống trị của giai cấp cầm quyền. Chức năng xã hội là chức năng đảm bảo cho xã hội ổn định và phát triển. Là những nhà duy vật biện chứng nên trong khi nhấn mạnh chức năng giai cấp của nhà nước, Mác và Ăngghen không hề coi nhẹ chức năng xã hội của nhà nước.

Theo các ông, xét từ cội nguồn quyền lực, nhà nước là một công quyền “nảy sinh từ nhu cầu phải kiềm chế những sự đối lập giai cấp [8, *tr 255*] “có nhiệm vụ làm dịu bớt sự xung đột và giữ cho sự xung đột đó nằm trong vòng “trật tự”[9, *tr 253*]; là một bộ máy quản lý xã hội, có chức năng bảo đảm lợi ích chung của cả cộng đồng, xã hội. Những nhiệm vụ đó của nhà nước thuộc phạm vi chức năng xã hội - chức năng yêu cầu nhà nước phải thực hiện những nhiệm vụ vì sự tồn tại của cả xã hội.

Chức năng xã hội của nhà nước là tất yếu, khách quan, mức độ thực hiện chức năng này phụ thuộc vào tính tiến bộ hay phản động của giai cấp cầm quyền. “Các giai cấp thống trị ở thời điểm phát triển đi lên của mình, đã thực hiện chức năng xã hội hoàn toàn xác định và chính nhờ điều đó họ mới trở thành giai cấp thống trị”[10, *tr 700*]. Ngược lại, các giai cấp cầm quyền khi trở nên lỗi thời, phản động thì thường quá coi trọng chức năng giai cấp, coi nhẹ chức năng xã hội, không quan tâm đến đời sống của người dân, đẩy người dân đến cảnh khốn cùng, đó là thời điểm báo hiệu địa vị thống trị bị lung lay và sắp sụp đổ. Khi những người bị áp bức nghèo túng đến cùng cực thì họ sẽ nổi dậy đấu tranh nhằm lật đổ nhà nước hiện tồn, thiết lập một nhà nước mới, có thể thực hiện chức năng xã hội tốt hơn. Từ đó có thể thấy, thực hiện tốt chức năng xã hội có vai trò vô cùng quan trọng trong việc củng cố địa vị thống trị của giai cấp cầm quyền, của lực lượng cầm quyền. Chính chức năng xã hội là cơ sở, điều kiện và phương thức thực hiện chức năng giai cấp như C.Mác và Ph.Ăngghen đã khẳng định: “Chức năng xã hội là cơ sở của sự thống trị chính trị; và sự thống trị chính trị cũng chỉ kéo dài chừng nào còn thực hiện chức năng xã hội đó của nó”.

Chức năng xã hội của nhà nước thể hiện ở hai nhóm nhiệm vụ cụ thể sau:

*Một là,* nhà nước phải chăm lo những công việc chung của toàn xã hội, tất cả các giai cấp trong xã hội đều được hưởng lợi khi nhà nước thực hiện những công việc đó, thí dụ như: nhà nước bảo đảm trật tự an toàn xã hội; chống ô nhiễm môi trường, sinh thái; phòng chống lây lan dịch bệnh; xây dựng các công trình phúc lợi, công cộng...

*Hai là,* nhà nước phải thỏa mãn ở mức độ nào đó nhu cầu của các giai tầng khác trong xã hội, tức là phải thực hiện những chính sách đem lại lợi ích cho các giai tầng bị trị ở mức độ nhất định, dù cho những chính sách đó có thể ảnh hưởng đến lợi ích trước mắt của giai cấp cầm quyền. Thí dụ như nhà nước phong kiến giảm tô, giảm thuế, mở kho lương cứu đói cho nông dân; nhà nước tư sản thực hiện chính sách “tăng lương giảm giờ làm” đối với giai cấp công nhân… Như vậy, chức năng xã hội là đáp ứng nhu cầu, lợi ích chính đáng của tất cả các thành phần trong xã hội ở một mức độ nhất định nào đó.

Kế thừa quan điểm của chủ nghĩa Mác về chức năng xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình lãnh đạo Nhà nước ta đặc biệt coi trọng việc thực hiện chức năng xã hội. Người nêu rõ: “Chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân”[12, *tr 572*] và “Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi” [13, *tr 572*] Khái niệm “dân” ở đây là tất cả mọi người dân sống trong đất nước Việt Nam, là toàn thể nhân dân Việt Nam.